

Phật Học Pháp Số

Lời Bạt

Khi đọc nghiên cứu Kinh sách Phật Giáo, phần nhiều chúng ta thường bị trở ngại về những pháp số. Thí dụ đọc câu: "Nguyên tiêu Tam Chương trừ phiền não"... người tụng đọc chỉ lướt qua mà không hiểu tam chương là gì. Vì tam chương là một Pháp Số. Hoặc trong bài Tán Lễ của thời công phu khuya, trong đó có câu: "Tứ sanh cứu hữu đồng đẳng hoa tạng" v.v... Tứ sanh, cứu hữu là những pháp số. Nếu chúng ta tụng đọc mà không hiểu những pháp số này, thì chúng ta cũng không thể nào hiểu được ý nghĩa. Đó là một trở ngại rất lớn cho người nghiên cứu học hỏi. Nhằm giúp cho những người học Phật đỡ mất thời gian tra tìm, nên chúng tôi cố gắng sưu tầm một số Pháp Số thông dụng mà Phật tử đọc tụng Kinh điển Phật giáo thường gặp. Những pháp số này, không nhất thiết là phải theo thứ tự số mục Hán tự: Nhị, tam, tứ v.v...

Ở đây, chúng tôi chỉ nhằm vào việc giải thích những pháp số cho rõ nghĩa thêm, chứ chúng tôi không có đối chiếu qua những ngôn ngữ tương đương, việc làm này dành cho những nhà chuyên môn làm tự điển thực hiện.

Vì trang báo có hạn, nên mỗi kỳ báo, chúng tôi cố gắng sưu tầm giải thích qua một vài pháp số để giúp cho quý vị tiện bề học hỏi.

Ban Hoàng Pháp.

Tam Quan

Thường khi chúng ta bước chân tới chùa, trước khi vào trong chùa, chúng ta sẽ nhìn thấy cổng chùa to có 3 cửa. Một cửa chánh lớn ở giữa và 2 cánh nhỏ ở hai bên. Ba cánh cửa này, trong nhà Phật gọi là Tam Quan. Tam là ba, quan là cánh cửa. Tam quan còn có những tên gọi khác như là Tam Môn, hay nói đủ là Tam Giải Thoát Môn (Trivimoksa mukhani) Vậy Tam Giải Thoát Môn là gì? Là ba cánh cửa giải thoát. Ba cánh cửa đó là: Không Môn (Sunyata), Vô Tướng Môn (Animitta), Vô Tác, Vô Nguyên, Vô Dục Môn (Apramihita)

1 - **Không Môn** có nghĩa là cửa Không. Cửa Không này được tượng trưng bằng một cánh cửa lớn ở chính giữa. Tại sao thế? Vì cửa Không là cửa Bát Nhã Trí Tuệ, là một cánh cửa tối hệ trọng trong Phật giáo. Người muốn nghiên cứu đi sâu vào Giáo Điển Phật Giáo, mà không bước qua cánh cửa đầu tiên này, thì không thể nào thâm nhập được cốt tủy của Phật giáo. Nói cửa Không, chúng ta chớ vội hiểu lầm cho rằng không trơn rỗng tuếch không có gì cả, như lông rùa sừng thỏ. Mà chữ **Không** này, nó có nghĩa là **Tánh Không**

hay cái **Không Chân Thật**. Trong ba loại Bát Nhã: Văn Tự Bát Nhã, Quán Chiếu Bát Nhã và Thật Tướng Bát Nhã, thì chữ Không này đồng nghĩa với Thật Tướng Bát Nhã. Đứng về mặt các pháp mà nói, thì thể của các pháp là không. Tại sao? Vì các pháp do duyên hợp giả có. Như cái nhà, do nhiều yếu tố hợp lại tạo thành cái nhà. Từ mọi thứ không phải là cái nhà, như ngói, gạch, cây, cửa, đinh, Kiến trúc sư, thợ xây v.v...mỗi thứ đều có tên gọi khác nhau, chúng không phải là cái nhà, nhưng khi hội đủ điều kiện tạo thành ra cái nhà, nên tạm gọi là cái nhà, nhưng thực thể của cái nhà là không. Đứng về mặt tự tánh mà nói, thì không còn một chút vi tế vô minh phiền não nào trong tự tâm, nên nói là Chân Không. Trong Khởi Tín Luận gọi là: "Như Thật Không". Trong Kinh thường thí dụ như cái gương tròn sáng lớn, trên tấm gương đó không còn một chút bụi bặm nào cả, như vậy, không là không có bụi bám trên gương, chớ không phải là không có cái mặt gương. Một thí dụ khác, như lớp học trống không, ta nói là không có học sinh trong lớp học, chớ không phải là không có cái lớp học. Cũng thế, không ở đây là không có phiền não, chớ không phải là tự thể của nó là không. Điều